

Số: 50/BC-SVHTTDL

Tuyên Quang, ngày 23 tháng 6 năm 2015

BÁO CÁO

Sơ kết 5 năm triển khai thực hiện Chiến lược phát triển gia đình đến năm 2020, tầm nhìn 2030 (giai đoạn 2011-2015)

Thực hiện Văn bản số 732/BVHTTDL-GĐ, ngày 06/3/2015 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc sơ kết Chiến lược gia đình và tổng kết Kế hoạch hành động phòng, chống bạo lực gia đình, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Tuyên Quang báo cáo kết quả thực hiện, như sau:

I. CÔNG TÁC THAM MƯU, CHỈ ĐẠO

Thực hiện Quyết định Quyết định số 629/QĐ-TTg ngày 29/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030 và các văn bản liên quan. Là cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Ban Chỉ đạo công tác gia đình cấp tỉnh, đồng thời ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên theo chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, ban, ngành, đoàn thể; tham mưu, chỉ đạo thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện công tác gia đình các cấp. Ban hành các kế hoạch: Kế hoạch về thực hiện công tác gia đình; kế hoạch thực hiện các hoạt động thuộc "Đề án tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình Việt Nam giai đoạn 2010-2020" năm 2011, 2012, 2013, 2014, 2015; kế hoạch về tổ chức các hoạt động hưởng ứng Năm Gia đình Việt Nam (2013), Ngày Quốc tế Hạnh phúc (20/3), Ngày Gia đình Việt Nam (26/6); kế hoạch bảo vệ, chăm sóc trẻ em, triển khai tháng hành động vì trẻ em, vận động quỹ ủng hộ trẻ em tỉnh; kế hoạch hành động Vì sự tiến bộ của phụ nữ và thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới và các văn bản hướng dẫn tổ chức hoạt động nhân Ngày quốc tế Người cao tuổi (01/10), Ngày quốc tế xóa bỏ bạo lực chống lại phụ nữ (25/11); hướng dẫn duy trì hoạt động, triển khai xây dựng các mô hình về gia đình như: Mô hình phòng, chống bạo lực gia đình, mô hình thực hiện Đề án tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình, mô hình xây dựng, sửa đổi hương ước, quy ước đảm bảo nguyên tắc bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình, công tác người cao tuổi, công tác giảm nghèo... các mô hình kinh doanh, sản xuất, phát triển kinh tế gia đình.

Các ngành thành viên Ban Chỉ đạo công tác gia đình tỉnh hằng năm căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ngành, đoàn thể triển khai thực hiện công tác gia đình như: Đưa chỉ tiêu về gia đình vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia hằng năm, 5 năm, về đào tạo nghề và lao động việc làm, giảm nghèo, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của phụ nữ và trẻ em gái trong gia đình và xã hội, vay vốn, tạo việc làm, phát triển kinh tế, giảm nghèo...; về

công tác giáo dục, đào tạo; về chăm sóc sức khỏe, chăm sóc sức khỏe phụ nữ, đặc biệt chăm sóc sức khỏe thai sản bà mẹ; về đẩy mạnh Cuộc vận động "Xây dựng gia đình 5 không 3 sạch" gắn với thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; thực hiện nhiệm vụ "Vận động, hỗ trợ phụ nữ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững"; về thực hiện Đề án "Giáo dục 5 triệu bà mẹ nuôi dạy con tốt". Xây dựng và ban hành các kế hoạch: Kế hoạch về công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em; triển khai tháng hành động vì trẻ em; vận động ủng hộ Quỹ bảo trợ trẻ em tỉnh; kế hoạch hành động Vì sự tiến bộ của phụ nữ và thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu bình đẳng giới; xóa đói, giảm nghèo.....

Ban Chỉ đạo các huyện, thành phố đã thành lập Ban Chỉ đạo công tác gia đình cấp huyện, thành phố, căn cứ các văn bản chỉ đạo của Ban Chỉ đạo tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác gia đình tại địa phương. Triển khai các Chương trình, đề án phát triển kinh tế gia đình, từng bước nâng cao đời sống cho nhân dân; quan tâm tạo điều kiện cho các hộ gia đình chính sách, gia đình nghèo, gia đình dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa tiếp cận các nguồn vốn, chương trình phát triển kinh tế - xã hội để phát triển kinh tế.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU

1. Mục tiêu 1: Nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí, trách nhiệm của gia đình và cộng đồng trong việc thực hiện tốt chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật về hôn nhân và gia đình, bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình, ngăn chặn các tệ nạn xâm nhập vào gia đình.

Các cơ quan thành viên Ban Chỉ đạo đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác gia đình trên các phương tiện thông tin đại chúng, các bản tin, đặc san của ngành; thông qua các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở, các lớp tập huấn, các cuộc họp thôn, xóm, bản, tổ dân phố. Cụ thể:

Ban Dân vận Tỉnh ủy, Công an tỉnh đã quán triệt và phối hợp với các đoàn thể triển khai tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về công tác gia đình và các văn bản liên quan đến cán bộ, công chức, lực lượng Công an và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh.

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phát hành 10.000 cuốn Đặc san Văn hóa, Thể thao và Du lịch Tuyên Quang, trong đó đăng tải nhiều nội dung về công tác gia đình và các tin, bài nêu gương các gia đình tiêu biểu. Phối hợp với Báo Tuyên Quang, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh duy trì chuyên mục "Gia đình và xã hội". Đã đăng, phát sóng 54 chương trình truyền hình và gần 240 chuyên mục trên báo in. Phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo, hướng dẫn Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao tổ chức các hoạt động tuyên truyền. Các huyện, thành phố đã tổ chức tuyên truyền Luật Phòng, chống bạo lực gia đình, Luật Bình đẳng giới, Ngày Quốc tế Hạnh phúc, Ngày Gia đình Việt Nam ... tổng số 2.156 buổi, tuyên truyền cho trên 20 nghìn lượt người; tuyên truyền trước các buổi chiếu phim 355 buổi; treo trên 2.700 băng zôn, khẩu hiệu, 42 pa nô; tổ chức biểu diễn văn nghệ quần chúng 252 buổi, phục vụ trên 20 nghìn lượt người, nhân Ngày Quốc tế Hạnh phúc, Ngày Quốc tế phụ nữ 8/3, ngày Gia đình Việt Nam (28/6)... Tổ chức thành công Giải cầu lông Hội Người cao tuổi tỉnh Tuyên Quang

năm 2014. Hằng năm tổ chức Liên hoan nghệ thuật quần chúng toàn tỉnh và Liên hoan Gia đình văn hóa tiêu biểu học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh tỉnh Tuyên Quang.

Báo Tuyên Quang xây dựng các chuyên trang, chuyên mục trên các số báo ra hàng tháng như "Người tốt, việc tốt", "Gia đình và Xã hội"... nêu gương các hộ gia đình làm kinh tế giỏi, vươn lên thoát nghèo, làm giàu chính đáng, giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc, giữ gìn truyền thống văn hóa tốt đẹp của gia đình Việt Nam, trách nhiệm của gia đình trong việc nuôi dạy, giáo dục con cái; phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống bạo lực gia đình.

Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với các cơ quan liên quan định hướng cho Báo Tuyên Quang, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Cổng thông tin điện tử của tỉnh, các trang web thành viên tăng thời lượng phát sóng, số lượng bài viết, chất lượng, nội dung, hình thức tuyên truyền về gia đình trong các chương trình, chuyên trang, chuyên mục, lồng ghép nêu gương người tốt, việc tốt, gương điển hình trong hoạt động công tác gia đình. Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh phối hợp với các Sở, ban, ngành: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Giáo dục và Đào tạo, Hội liên hiệp Phụ nữ các cấp, Sở Lao động, Thương binh và Xã hội, Liên đoàn Lao động tỉnh, Công an tỉnh, Tỉnh đoàn Thanh niên, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các cơ quan liên quan thực hiện công tác tuyên truyền thông qua các chuyên mục: "Phụ nữ và cuộc sống", "Lao động - Việc làm", "Gia đình và xã hội", "Pháp luật và cuộc sống", "An ninh Tuyên Quang" với thời lượng 15 phút/số/tháng; chuyên mục "Kinh tế" 20 phút/2 số/tháng, chuyên mục "Sức khỏe và đời sống" 30 phút/2 số/tháng. Từ năm 2011 đến nay, đã đăng và phát sóng trên 20.000 lượt tin, bài, phóng sự, có nội dung liên quan đến công tác gia đình đảm bảo đúng quy định của pháp luật, định hướng của cấp ủy, chính quyền địa phương.

Liên đoàn Lao động tỉnh và các cấp công đoàn đã tổ chức tuyên truyền, giáo dục về giới, về sự tiến bộ của phụ nữ, gia đình, dân số, trẻ em, chính sách lao động nữ được hơn 2.000 cuộc với hơn 18 ngàn lượt người tham gia; triển khai đề án "Giáo dục 5 triệu bà mẹ nuôi dạy con tốt" và đề án "Tuyên truyền giáo dục phẩm chất đạo đức phụ nữ Việt Nam" với 745 đơn vị, tổ chức tuyên truyền 865 cuộc với trên 17,6 ngàn lượt người tham gia. Tổ chức hội thi "Khéo tay hay làm", Liên hoan văn nghệ, thi đấu thể dục, thể thao, tọa đàm nhân các ngày kỷ niệm Ngày Quốc tế Phụ nữ (8/3), Ngày Quốc tế Hạnh phúc (20/3), Ngày Gia đình Việt Nam (28/6), Ngày Phụ nữ Việt Nam (20/10) trong nữ CNVCLĐ từ tỉnh đến cơ sở, để nữ CNVCLĐ giao lưu, trao đổi kinh nghiệm, nâng cao chất lượng cuộc sống, thể hiện sự khéo léo của chị em phụ nữ, động viên hưởng ứng tích cực phong trào thi đua "giỏi việc nước, đảm việc nhà" do Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam phát động.

Năm 2014, các cấp bộ Đoàn tuyên truyền, giáo dục cho thanh niên, thiếu niên trách nhiệm xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, về dân số - kế hoạch hóa gia đình, các hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe sinh sản, kỹ năng sống cho nữ vị thành niên, nữ thanh niên, tổ chức 105 buổi tuyên truyền, với sự tham gia của 10.520 lượt đoàn viên thanh niên; các Đoàn trường tổ chức 45 buổi sinh hoạt ngoại khóa về giáo dục sức khỏe, giới tính thu hút 8.120 lượt đoàn viên, thanh niên tham gia. Tỉnh đoàn thanh niên đã phát hành 8.000 cuốn Bản tin Thanh niên và trang Web Tinhdoantuyenquang.vn, trong đó có nội dung về công tác gia đình, tiền

hôn nhân; thường xuyên phối hợp, đăng tải, phản ánh các hoạt động của Đoàn trên Báo Tuyên Quang, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh. Phối hợp với ngành y tế tổ chức tập huấn cho 2.156 lượt đoàn viên thanh niên về kỹ năng làm cha, mẹ, kỹ năng phòng, chống bạo lực gia đình; bình đẳng giới, kỹ năng chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên, giáo dục giới tính; phối hợp với Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tổ chức 04 hội nghị tuyên truyền về chương trình chăm sóc và bảo vệ trẻ em, phòng chống mua bán người; phối hợp với Công an tỉnh tổ chức 04 hội nghị tuyên truyền về phòng, chống ma túy, HIV/AIDS cho 850 đoàn viên thanh niên; phối hợp với Trung tâm HIV/AIDS tổ chức 01 buổi tuyên truyền cho 210 lượt đoàn viên thanh niên về phòng chống lây nhiễm HIV/AIDS. Phối hợp với Chi cục Dân số kế hoạch hóa gia đình kiểm tra, giám sát mô hình "Tư vấn khám sức khỏe tiền hôn nhân và hôn nhân cận huyết" tại 5/7 huyện, thành phố. Qua đó nâng cao nhận thức cho đoàn viên thanh niên (ĐVTN) về cách chăm sóc, bảo vệ sức khỏe của bản thân và gia đình, tích cực tham gia phòng chống tệ nạn ma túy, mại dâm, tránh lây nhiễm các bệnh lây qua con đường quan hệ tình dục..., chỉ đạo Huyện đoàn tổ chức tư vấn tiền hôn nhân, chống kết hôn cận huyết, cách xây dựng gia đình tiến bộ, ấm no, hạnh phúc, kỹ năng làm cha mẹ, kỹ năng ứng xử giữa các thành viên trong gia đình và xã hội, kỹ năng phòng chống bạo lực gia đình... cho 1.250 lượt ĐVTN đến độ tuổi đăng ký kết hôn; tuyên truyền vận động những cặp vợ chồng đã tổ chức đám cưới nhưng chưa đăng ký kết hôn đến Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú làm thủ tục đăng ký kết hôn; tuyên truyền cho 925 lượt ĐVTN và nhân dân thực hiện nếp sống văn minh, góp phần xây dựng xã hội phồn vinh, gia đình hạnh phúc. Các cơ sở Đoàn trường học đã tổ chức tư vấn về giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản vị thành niên, bình đẳng giới, phòng chống tệ nạn ma túy, mại dâm, HIV cho 1.512 lượt ĐVTN. Qua đó, nâng cao nhận thức cho ĐVTN về cách bảo vệ sức khỏe sinh sản vị thành niên, tránh có thai ngoài ý muốn và lây nhiễm các bệnh qua sinh hoạt tình dục không an toàn. Tổ chức 12 buổi giao lưu văn nghệ tuyên truyền về công tác dân số, kế hoạch hóa gia đình, thu hút trên 2.015 lượt ĐVTN và nhân dân đến xem và cổ vũ.

Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tập huấn kỹ thuật khuyến nông, hướng dẫn cách làm ăn cho trên 259.000 lượt người nghèo. Phối hợp với Tỉnh đoàn Thanh niên tổ chức tuyên truyền về bảo vệ trẻ em tại 5 xã, của 5 huyện cho đoàn viên, thanh thiếu niên và nhân dân. Tổ chức tuyên truyền các quy định của pháp luật về phòng, chống mại dâm tại 03 điểm xây dựng mô hình phòng, chống mại dâm cho trên 10.000 lượt người; cấp phát 11.200 tờ rơi truyền thông về phòng, chống mại dâm; tổ chức 01 lớp tập huấn tuyên truyền về pháp luật phòng, chống ma túy, mại dâm cho 547 người là cán bộ thành viên Ban Chỉ đạo phòng, chống ma túy, mại dâm cấp huyện, cấp xã, chủ kinh doanh dịch vụ có điều kiện dễ bị lợi dụng hoạt động mại dâm. Tổ chức tuyên truyền và triển khai thực hiện có hiệu quả công tác trẻ em; duy trì chuyên mục "Vì trẻ em" trên Báo Tuyên Quang, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Bản tin "Gia đình và trẻ em"; tổ chức tập huấn nâng cao năng lực cho trên 1.500 cán bộ, cộng tác viên, tình nguyện viên là công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em các cấp.

Hội Nông dân tỉnh phát hành 17 số với 37.800 cuốn "Bản tin nông dân Tuyên Quang", trong đó có các nội dung về phát triển kinh tế hộ, xây dựng gia đình văn hóa, thực hiện kế hoạch hóa gia đình... Chỉ đạo các cấp hội tích cực chủ

động phối hợp với các ngành, đoàn thể vận động, hỗ trợ nông dân trong chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, vay vốn phát triển sản xuất. Phối hợp với các cơ quan chuyên môn tổ chức 3.934 buổi tập huấn chuyên giao khoa học kỹ thuật về trồng trọt, chăn nuôi, bảo vệ thực vật cho 318.022 lượt người tham gia. Các cấp Hội Nông dân phối hợp với chính quyền và các đoàn thể cùng cấp tổ chức tuyên truyền, quán triệt, học tập các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước 6.013 buổi, cho 321.296 lượt hội viên. Tổ chức 17 lớp tập huấn cho 746 cán bộ, hội viên nông dân. Các cấp Hội Nông dân phối hợp tổ chức 26 lớp dạy nghề cho 914 hội viên, nông dân. Phối hợp tổ chức tập huấn phòng, chống lao cho 50 người. Chỉ đạo các cấp Hội tổ chức tuyên truyền lồng ghép với các buổi sinh hoạt thường kỳ của chi hội, gắn với các Hội thi "*Nông dân Tuyên Quang chung sức xây dựng nông thôn mới*", "*Nông dân tìm hiểu pháp luật*", "*Nhà nông đua tài*", Liên hoan "*Tiếng hát đồng quê*", Giải bóng chuyền "*Bông lúa vàng*" với tổng số 9.486 buổi, 474.310 lượt người tham gia. Vận động hội viên, nông dân tích cực tham gia thực hiện 3 phong trào thi đua do Hội Nông dân Việt Nam phát động: "Phong trào nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững", "Phong trào nông dân thi đua xây dựng nông thôn mới", "Phong trào nông dân tham gia đảm bảo quốc phòng, an ninh", phong trào xây dựng gia đình nông dân văn hóa. Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức "Hội thi thể thao nông dân" tỉnh Tuyên Quang năm 2014.

Ban Đại diện Hội Người cao tuổi tỉnh đã chỉ đạo Hội người cao tuổi các huyện, thành phố, hội người cao tuổi cơ sở lồng ghép các nội dung chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh. 100% cơ sở Hội, tổ hội, chi hội người cao tuổi được tuyên truyền tập huấn về công tác Hội với với nội dung trọng tâm "Tuổi cao gương sáng" gương mẫu xây dựng gia đình "Ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu thảo hiền". Đã tổ chức tập huấn 1.199 lớp, cho 58.923 cán bộ hội viên về Luật Người cao tuổi, về "Gương mẫu xây dựng gia đình bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc", "Ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu hiếu thảo". Phối hợp Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, Hội Liên hiệp Phụ nữ, đoàn thanh niên các cấp trong việc giáo dục truyền thống tốt đẹp của gia đình dòng họ, góp phần xây dựng gia đình văn hóa, thôn, xóm, bản, tổ dân phố văn hóa.

Tỉnh đoàn duy trì và xây dựng 17 mô hình "Tu vấn tiền hôn nhân" với 204 thành viên (tiêu biểu như Thành đoàn Tuyên Quang). Các cấp bộ đoàn đã tổ chức 21 mô hình cưới văn minh, tiết kiệm.

Mặt trận Tổ quốc các cấp đã phối hợp với các cơ quan cùng cấp tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, phòng chống HIV/AIDS, mua bán người cho 2.620.302 lượt người; cung cấp 4.578 tài liệu tuyên truyền pháp luật; cảm hóa, giáo dục được 3.059 người tiến bộ trong số 3.869 người lầm lỗi; nhân dân cung cấp 11.539 thôn tin tố giác tội phạm cho các ngành chức năng; tổ chức cho 255.000 lượt hộ gia đình ký cam kết không vi phạm pháp luật. Đến nay, toàn tỉnh có 6.314 lượt khu dân cư không có tội phạm, 7.021 lượt khu dân cư không có ma túy, 5.961 lượt khu dân cư không có người vi phạm trật tự an toàn gia thông. Qua đó, công tác xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình đã được tầng lớp nhân dân cũng như toàn xã hội quan tâm thực hiện, đời sống nhân dân được chăm lo, từng bước phát triển về mọi mặt.

Sở Tư pháp phối hợp với Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh ký kết Chương trình phối hợp về việc đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, tư vấn pháp luật cho phụ nữ, hòa giải ở cơ sở và lồng ghép giới trong xây dựng pháp luật, giai đoạn 2013- 2017; đồng thời ký kết Kế hoạch thực hiện Chương trình phối hợp nêu trên. Tổ chức 05 Hội nghị triển khai Hiến pháp năm 2013 và các Luật mới Quốc hội khóa XII, kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XIII, kỳ họp thứ 7 thông qua, trong đó có Luật Phòng, chống mua bán người, Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 cho 1.105 đại biểu; phối hợp với các cơ quan, đơn vị tổ chức 580 hội nghị phổ biến nội dung, ý nghĩa của Hiến pháp năm 2013 cho trên 18.700 lượt người. Toàn tỉnh tổ chức 1.720 buổi tuyên truyền cho 152.626 lượt người, trong đó: Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp tổ chức 29 buổi tuyên truyền cho 3.966 lượt người về pháp luật phòng, chống bạo lực gia đình, hôn nhân và gia đình, nuôi con nuôi, dân sự, phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy; phòng Tư pháp cấp huyện tổ chức 1.691 buổi tuyên truyền miệng cho 148.660 lượt người trong đó tuyên truyền các quy định của pháp luật về công tác gia đình. Tổ chức 02 Hội thi "Tìm hiểu pháp luật" trong thành viên các Câu lạc bộ trợ giúp pháp lý tỉnh Tuyên Quang" thu hút 400 lượt người tham gia và cổ vũ. Phối hợp với Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Liên đoàn lao động tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức các hội thi "Hội trưởng phụ nữ cơ sở giỏi", "Nông dân Tuyên Quang xây dựng nông thôn mới", "Tuyên truyền viên pháp luật", thi viết "Tìm hiểu pháp luật" trong học sinh THCS, THPT tỉnh Tuyên Quang" thu hút 500 lượt người tham dự, 6.000 bài dự thi viết. Biên soạn và cung cấp 39.305 tài liệu tuyên truyền pháp luật về Dân sự, Hôn nhân và gia đình, Phòng, chống bạo lực gia đình, Phòng, chống mua bán người, trong đó: 3.843 cuốn tài liệu hỏi-đáp pháp luật; 262 đề cương tuyên truyền; 16.500 tờ gấp tuyên truyền; 18.700 cuốn Bản tin tư pháp. Phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Tuyên Quang xây dựng và phát sóng 54 chuyên mục "Pháp luật và cuộc sống", phát hành 24 chuyên mục "Đời sống - pháp luật". Tuyên truyền các quy định của pháp luật về công tác gia đình thông qua thực hiện các việc về hộ tịch thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành, kết quả: Từ năm 2011 đến nay, Sở Tư pháp thực hiện 199 việc hộ tịch có yếu tố nước ngoài, cụ thể: Thực hiện đăng ký kết hôn 101 đôi, giao nhận nuôi con nuôi: 46 trẻ em, đăng ký khai sinh: 44 trường hợp, đăng ký khai tử: 5 trường hợp, đăng ký nhận cha mẹ con: 03 trường hợp.

Công tác tuyên truyền đã góp phần nâng cao nhận thức vai trò, vị trí, trách nhiệm của gia đình cộng đồng và xã hội trong việc thực hiện tốt chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật về hôn nhân và gia đình, bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình, ngăn chặn các tệ nạn xâm nhập vào gia đình.

2. Mục tiêu 2: Kế thừa, phát huy các giá trị truyền thống tốt đẹp của gia đình Việt Nam; tiếp thu có chọn lọc các giá trị tiên tiến của gia đình trong xã hội phát triển; thực hiện đầy đủ các quyền và trách nhiệm của các thành viên trong gia đình, đặc biệt đối với trẻ em, người cao tuổi, phụ nữ có thai, nuôi con nhỏ

Hướng dẫn, đôn đốc, chỉ đạo triển khai các hoạt động chăm sóc, trợ giúp người cao tuổi tại cộng đồng, trợ cấp chính sách cho 100% người cao tuổi đủ 80 tuổi trở lên không hưởng trợ cấp bảo hiểm xã hội. Toàn tỉnh hiện có trên 20.000

người cao tuổi đang trực tiếp lao động, sản xuất kinh doanh dịch vụ, trong đó có 253 người cao tuổi là chủ doanh nghiệp, 1.200 người cao tuổi được bình xét là người cao tuổi làm kinh tế giỏi, tăng thu nhập cho gia đình, góp phần xóa đói, giảm nghèo; có 4.482 người cao tuổi tham gia công tác Đảng, chính quyền, đoàn thể ở địa phương, trong đó có 2.831 người tham gia làm Bí thư chi bộ, tổ trưởng tổ nhân dân, trên 5.000 cụ làm Trưởng ban công tác Mặt trận, tổ hòa giải, tổ an ninh, trưởng các đoàn thể khác. Từ năm 2011-2015 đã trợ cấp, chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi với số tiền: 120 tỷ đồng. 100% người cao tuổi được con, cháu trong gia đình và xã hội chăm sóc. Từ năm 2012 đến nay, có 1.090 người cao tuổi được xóa nhà tạm; 22.200 cụ được chúc thọ, mừng thọ. Ngành văn hóa, thể thao và du lịch chủ trì, phối hợp với Ban Đại diện hội người cao tuổi tỉnh tổ chức thành công Giải cầu lông Hội người cao tuổi tỉnh Tuyên Quang năm 2014, với gần 50 vận động viên người cao tuổi tham gia. Toàn tỉnh hiện có 300 câu lạc bộ dục thể thao thường xuyên hoạt động, trong đó các câu lạc bộ có người cao tuổi tham gia chủ yếu các môn như: cờ vua, cờ tướng, bóng bàn, thể dục dưỡng sinh, xe đạp, cầu lông, bóng chuyền hơi... Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao đã tạo không khí vui tươi lành mạnh nhằm nâng cao sức khỏe, tăng cường thể lực cho người cao tuổi. Thực hiện Nghị định số 06/2011/NĐ-CP, ngày 14/01/2011 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Người cao tuổi, trong đó quy định việc giảm giá vé tham quan đối với người cao tuổi. Đến tháng 6/2015, Khu du lịch lịch sử văn hóa và sinh thái Tân Trào đã đón tiếp 730 nghìn lượt khách tham quan là người cao tuổi, chiếm 32% lượt khách tham quan di tích. Thực hiện tốt quy định về giảm 50% giá vé tham quan cho người cao tuổi, làm tốt công tác đón tiếp, hướng dẫn, phục vụ tận tình, chu đáo cho đoàn khách tham quan là người cao tuổi. Bảo tàng tỉnh đã phục vụ trên 1.000 lượt khách người cao tuổi đến tham quan tại Bảo tàng. Hướng dẫn, tạo điều kiện tốt nhất cho người cao tuổi tham gia các hoạt động sinh hoạt tín ngưỡng tôn giáo cộng đồng tại địa phương theo quy định của pháp luật. Phát huy tinh thần "Tuổi cao - gương sáng", người cao tuổi ở mỗi gia đình đã làm tốt công tác giáo dục con, cháu giữ gìn nề nếp gia đình, tham gia thực hiện chính sách dân số, nuôi con khỏe, dạy con ngoan; người cao tuổi tích cực tham gia hòa giải mâu thuẫn gia đình ở cơ sở, đóng vai trò quan trọng trong công tác phòng, chống bạo lực gia đình ở mỗi gia đình cũng như các gia đình trong địa bàn dân cư.

Hướng dẫn, đôn đốc tổ chức các hoạt động chăm sóc trẻ em an toàn, lành mạnh, bổ ích. Tổ chức các lớp năng khiếu sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao cho trẻ em. Thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách của nhà nước đối với trẻ em, và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, huy động cộng đồng chung tay chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, tích cực vận động ủng hộ Quỹ bảo trợ trẻ em các cấp. Đến nay, tỷ lệ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt toàn tỉnh còn dưới 5,5%; 80% trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt được nhà nước, gia đình, cộng đồng chăm sóc, giúp đỡ để tái hòa nhập cộng đồng và bình đẳng về cơ hội phát triển; 70% trẻ em được phát hiện có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt; 99/141 xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn phù hợp với trẻ em; trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường. Thực hiện Nghị quyết 36-NQ/TU ngày 17/6/2012 của Tỉnh ủy về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, Hội Nông dân các cấp đã ủng hộ 635.699.000 đồng, 6.504 ngày công, 4.719,7 kg gạo, 697 cây tre và nhiều hiện vật khác.

Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh đã tổ chức 07 lớp tập huấn cho 785 người là trưởng thôn, Chi hội trưởng phụ nữ, Trưởng Ban công tác Mặt trận khu dân cư và ký cam kết thực hiện các nội dung "5 không, 5 sạch" tại 7 xã điểm xây dựng nông thôn mới của 7 huyện, thành phố; cung cấp kiến thức về dinh dưỡng "Triệu bữa ăn ngon - khỏe - vẹn tròn" cho 778 hội viên tại 2 xã của huyện Yên Sơn, Sơn Dương. Các cơ sở Hội đã tổ chức thành lập và ra mắt 205 câu lạc bộ "Xây dựng gia đình hạnh phúc", với gần 10.000 thành viên tham gia; 20 câu lạc bộ "Xây dựng gia đình bình đẳng trong chị em phụ nữ dân tộc thiểu số" trên 1.000 thành viên; 58 mô hình "Gia đình không có người thân vi phạm pháp luật và mắc các tệ nạn xã hội", có 766 hội viên tham gia. Hưởng ứng Năm Gia đình Việt Nam, Ngày Gia đình Việt Nam, các cấp Hội đã phối hợp với các ngành liên quan tổ chức các hội thi "Kiến thức mẹ, sức khỏe con", "Tìm hiểu kiến thức gia đình", "Kết nối yêu thương", "Tuyên truyền viên giỏi về phổ biến giáo dục pháp luật"; tổ chức giao lưu văn nghệ, gặp mặt tổ chức bữa cơm gia đình... Vận động xây dựng quỹ Mái ấm tình thương được trên 2 tỷ đồng, xét hỗ trợ làm nhà mới 82 nhà và sửa chữa 08 nhà cho hội viên phụ nữ nghèo, phụ nữ có hoàn cảnh khó khăn ở nhà tạm, nhà dột nát. Ủng hộ 6.002 kg gạo, 20.987 quả trứng, 10.769 bó củi, 1.762,843 triệu đồng, 132.516 ngày công tu sửa trường lớp, làm nhà bếp, nhà vệ sinh, mua sắm trang thiết bị vệ sinh... cho các lớp học mầm non trị giá 618.476 triệu đồng. Thực hiện Đề án "5 triệu bà mẹ nuôi dạy con tốt" Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh đã tổ chức triển khai cho 442 đại biểu là thành viên Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, huyện và cơ sở; tổ chức tập huấn Đề án cho 778 người là báo cáo viên, tuyên truyền viên các cấp, với chủ đề: Con khỏe, ngoan là hạnh phúc gia đình; Đừng để con bạn suy dinh dưỡng; cha mẹ không phân biệt đối xử giữa con trai và con gái; Quyền con người và quyền trẻ em; kiến thức chăm sóc, đảm bảo dinh dưỡng cho trẻ em... Duy trì 01 câu lạc bộ "Phụ nữ nuôi dạy con tốt", với 35 thành viên; 02 câu lạc bộ "Nuôi con bằng sữa mẹ" với 65 thành viên.

Liên đoàn Lao động tỉnh vận động cán bộ, đoàn viên, công nhân viên chức lao động (CNVCLĐ) tham gia ủng hộ Quỹ bảo trợ trẻ em tỉnh mỗi người 01 ngày lương, đã có trên 85% công đoàn cơ sở triển khai thực hiện. Hỗ trợ tạo việc làm cho 145 lao động giúp các hộ gia đình phát triển kinh tế, tăng thu nhập bình quân 500.000 đến 1,5 triệu đồng/người/tháng. Từ nguồn quỹ "Mái ấm Công đoàn" đã xét hỗ trợ làm nhà mới và sửa chữa nhà cho 44 gia đình CNVCLĐ có hoàn cảnh khó khăn về nhà ở với số tiền 800 triệu đồng. Triển khai lắp đặt cabin vắt, trữ sữa và tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức và hiểu biết cho lao động nữ về các chế độ, chính sách liên quan đến lao động nữ, thực hành nuôi con bằng sữa mẹ và chăm sóc trẻ theo chương trình của Tổng Liên đoàn tại Công ty TNHH SESIN VN 2. Hỗ trợ cho các cháu là con CNVCLĐ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn bị bệnh tim bẩm sinh và bị hở môi, vòm miệng được phẫu thuật.

Là cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đã cụ thể hóa nội dung thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước: Về thực hiện các quy định pháp luật, về hôn nhân và gia đình, chính sách bảo vệ chăm sóc đối với phụ nữ, trẻ em, người cao tuổi, chính sách dân số - KHHGĐ, tổ chức lao động sản xuất, kinh doanh, công tác, học tập đạt năng suất, chất lượng và hiệu quả... thành tiêu chí, thang điểm bình xét danh hiệu gia đình văn hóa. Kết quả, năm 2011, toàn tỉnh có 150.777/182.552 hộ gia đình đạt danh hiệu gia

đình văn hóa đạt 82,6%; có 1.319/2.092 số thôn, bản, tổ dân phố đạt Khu dân cư văn hóa, đạt 63%. Năm 2014, toàn tỉnh có 163.617/194.444 số hộ đạt danh hiệu gia đình văn hóa, đạt 84,1% (tăng 1,5 % so với năm 2011); 1.536/2.095 thôn, bản, tổ dân phố đạt danh hiệu thôn, bản, tổ dân phố văn hóa, đạt 73,3% (tăng 10,3% so với năm 2011, vượt chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2010-2015 đã đề ra).

3. Mục tiêu 3: Nâng cao năng lực của gia đình trong phát triển kinh tế; tạo việc làm, tăng thu nhập và phúc lợi xã hội dành cho các gia đình chính sách, gia đình nghèo

Từ năm 2011-2015 toàn tỉnh đã có 775 hộ nghèo được hỗ trợ đất sản xuất; trên 67.000 lượt hộ nghèo, cận nghèo được tiếp cận vay vốn với lãi suất ưu đãi; hỗ trợ cho 1.559 hộ nghèo phương tiện sản xuất, chế biến sản phẩm, xây dựng chuồng trại chăn nuôi; hỗ trợ giống cây trồng vật nuôi cho 14.747 hộ nghèo; 4.446 hộ nghèo được hỗ trợ làm mới và sửa chữa nhà ở; 100% học sinh thuộc hộ nghèo được miễn giảm học phí và các khoản đóng góp; 100% người nghèo được cấp thẻ bảo hiểm y tế; đầu tư 305 tỷ đồng hỗ trợ xây mới 472 công trình, duy tu bảo dưỡng 87 công trình cơ sở hạ tầng của các xã đặc biệt khó khăn và hỗ trợ phát triển sản xuất hộ nghèo các xã đặc biệt khó khăn. Rà soát, cứu trợ kịp thời các hộ có nguy cơ thiếu lương thực thời kỳ giáp hạt và dịp Tết Nguyên đán hàng năm với số tiền 43,67 tỷ đồng, cho 71.808 lượt hộ, với 281.128 nhân khẩu. Thực hiện kịp thời, đúng chế độ, chính sách đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

Mặt trận Tổ quốc các cấp phối hợp thực hiện có hiệu quả cuộc vận động "*Ngày vì người nghèo*". Quỹ vì người nghèo các cấp đã hỗ trợ làm mới, sửa chữa 21.258 nhà ở cho hộ nghèo, trị giá trên 42,854 tỷ đồng; trợ giúp hàng tỷ đồng cho hàng chục ngàn lượt hộ nghèo phát triển kinh tế, vươn lên thoát nghèo; giúp đỡ cho 1.340 cháu học sinh thuộc diện hộ nghèo mua sách vở, giấy, bút xe đạp để đi học với số tiền trên 368 triệu đồng. Tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn tỉnh đã giảm từ 34,83% năm 2011 xuống còn 13,09% năm 2014, dự kiến năm 2015 tỷ lệ hộ nghèo toàn tỉnh còn dưới 10%.

Triển khai hiệu quả các giải pháp giải quyết việc làm, đã giải quyết việc làm cho 9.533 lao động; tổ chức 26 lớp đào tạo nghề cho lao động nông thôn thuộc lĩnh vực phi nông nghiệp, với 825 học viên, kinh phí trên 1.600 triệu đồng. Quan tâm đẩy mạnh phát triển cơ sở dạy nghề và nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho người lao động, đã thành lập 13 cơ sở đào tạo nghề trên địa bàn tỉnh, giải quyết việc làm cho 76.020 lao động (trong đó xuất khẩu 2.064 lao động), đạt 95,3% kế hoạch giai đoạn 2011-2015; nâng tỷ lệ người lao động qua đào tạo lên 42,7% năm 2014, trong đó tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề 25,5%. Tỷ lệ lao động thất nghiệp khu vực thành thị giảm từ 3,41% năm 2011 xuống còn 3,18% năm 2014.

Thực hiện quản lý người nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh, tính đến 15/5/2014 là 1.286 người, trong đó, cai nghiện tại Trung tâm 132 người, cai tại gia đình, cộng đồng 511 người, quản lý sau cai 433 người. Hướng dẫn tổ chức tiếp nhận và hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng cho 08 người là nạn nhân bị mua bán trở về. Cấp 434.427 thẻ bảo hiểm y tế cho đối tượng là người dân tộc thiểu số, trẻ dưới 6 tuổi, người nghèo, người thuộc hộ cận nghèo.

Tiếp tục thực hiện kịp thời các chế độ chính sách đối với người có công và gia đình người có công với cách mạng. Từ năm 2011-2014 tổng số quỹ "Đền ơn đáp

nghĩa" toàn tỉnh vận động được trên 10.040 triệu đồng; đóng góp tặng sổ tiết kiệm tình nghĩa cho người có công với cách mạng với 1.477 sổ, kinh phí 1.005 triệu đồng. Toàn tỉnh làm mới và sửa chữa được 853 ngôi nhà với tổng kinh phí trên 20.018 triệu đồng. Đến nay không còn gia đình thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ, gia đình người có công với cách mạng ở nhà tranh vách đất. Hằng năm điều dưỡng, chăm sóc sức khỏe trên 3.000 người có công và thân nhân của người có công với cách mạng. Thăm định hồ sơ xét đề nghị tặng, truy tặng danh hiệu vinh dự Nhà nước "Bà mẹ Việt Nam anh hùng" cho 113 trường hợp (*trong đó: Tặng 15 bà mẹ; truy tặng 98 bà mẹ*).

Năm 2014, các cấp bộ đoàn đã ủy thác cho hộ gia đình thanh niên và các đối tượng chính sách vay vốn 27,8 tỷ đồng; cho vay mới và tiếp tục triển khai dự án phát triển kinh tế gia đình từ nguồn vốn Quỹ Quốc gia việc làm, với số tiền 1,7 tỷ đồng; giúp đỡ 151 hộ gia đình thanh niên thoát nghèo. Các cơ sở Đoàn tích cực vận động đoàn viên thanh niên là các chủ hộ gia đình thực hiện tốt việc phát triển kinh tế, giúp nhau làm giàu chính đáng, xoá đói giảm nghèo, phối hợp tư vấn, đào tạo nghề, tạo việc làm cho 850 đoàn viên thanh niên. Đảm nhận ủy thác vốn Ngân hàng chính sách xã hội đạt 32,049 tỷ đồng, cho 1.280 hộ gia đình vay vốn. Đoàn thanh niên triển khai 04 dự án vay vốn từ quỹ Quốc gia về việc làm (gọi tắt là vốn 120) với số tiền 465 triệu đồng; xây dựng mới 04 mô hình kinh tế gia đình cho thu nhập cao. Qua việc hỗ trợ các hộ thanh niên phát triển kinh tế thoát nghèo vươn lên làm giàu, góp phần xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc.

Hội Nông dân các cấp tiếp tục nhận ủy thác với Ngân hàng Chính sách xã hội đã giúp hội viên nông dân vay vốn đầu tư sản xuất phát triển kinh tế với với tổng dư nợ 378.06 tỷ đồng cho 20.062 hộ thông qua 619 tổ tiết kiệm và vay vốn. Xây dựng các mô hình trình diễn như hỗ trợ thâm canh cam, mía, chè lúa... Thực hiện chương trình 135 vay để chăn nuôi bò, 444 hộ của 19 xã tại 6 huyện vay mua 444 con bò cái sinh sản, đến nay đàn bò tăng trên 2.000 con. Từ dự án hỗ trợ hộ nghèo vay vốn phát triển chăn nuôi trâu, bò, từ nguồn vốn tài trợ của Công đoàn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Công thương Việt Nam 5 tỷ đồng cho 625 hộ nông dân nghèo của 19 xã, thuộc 5 huyện vay mua 625 con trâu, bò, đến nay đàn bò đã sinh được 72 con, đã thu hồi vốn đợt 1 và tổ chức cho vay vòng 2 với 76 hộ nông dân, nâng tổng số hộ được hưởng lợi từ dự án lên 701 hộ. Trong 5 năm Trung tâm Dạy nghề và hỗ trợ nông dân đã mở 83 lớp dạy nghề ngắn hạn cho 2.529 hội viên nông dân (nuôi cá nước ngọt, mây giang đan, dát bạc...). Phong trào nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững đã có sức lan tỏa sâu rộng trong cán bộ, hội viên nông dân; số hộ đạt danh hiệu sản xuất kinh doanh giỏi tăng hằng năm. Năm 2011 có 14.072 hộ đạt danh hiệu kinh doanh sản xuất giỏi, đến năm 2014 tăng lên 31.135 hộ (tăng 212%). Hội Nông dân các cấp tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho gia đình hội viên, nông dân với số tiền 218,36 triệu đồng; 97.363 kg gạo, 3.491 ngày công lao động. Lắp đặt 1.430 hầm Biogas; xây dựng 1.470 công trình. Thành lập mới 21 câu lạc bộ "Nông dân với pháp luật", nâng tổng số 121 câu lạc bộ với 4.961 hội viên; các cấp Hội tổ chức thăm hỏi, tặng quà cho tân binh là con em hội viên nông dân trị giá 70,890 triệu đồng. Duy trì 156 câu lạc bộ "Nông dân văn hóa" với 5.272 thành viên tham gia. Năm 2014 có 91.656 hộ đạt danh hiệu gia đình nông dân văn hóa.

Ngành văn hóa, thể thao và du lịch đã tổ chức 01 lớp tập huấn phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" cho 208 học viên là Trưởng Ban công tác Mặt trận ở khu dân cư thuộc 2 huyện Na Hang, Lâm Bình; 01 lớp tập huấn quản lý nhà nước về du lịch cho 65 học viên là cán bộ công tác du lịch của tỉnh, huyện, thành phố, ban quản lý các khu, điểm du lịch (đền, chùa), cán bộ phụ trách du lịch tại các xã, phường, thị trấn có khu, điểm du lịch và người quản lý đang làm việc tại một số doanh nghiệp du lịch trên địa bàn tỉnh. 05 lớp tập huấn đề án "Tuyên truyền giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình Việt Nam" cho trên 40 học viên/năm. Phối hợp với Sở Nội vụ tổ chức tập huấn công tác văn hóa, gia đình, thể thao và du lịch cho 705 lượt cán bộ văn hóa - xã hội, xã, phường, thị trấn. Các lớp tập huấn góp phần nâng cao nghiệp vụ tham mưu, hướng dẫn và tổ chức thực hiện các hoạt động văn hóa, gia đình, thể thao và du lịch cho các tầng lớp nhân dân.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Các ngành thành viên Ban Chỉ đạo tích cực phổ biến, tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác gia đình và các văn bản liên quan, góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và xã hội trong việc chăm lo xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc, hạn chế sự bất bình đẳng giới, bạo lực gia đình, ngăn chặn tệ nạn xã hội xâm nhập vào gia đình.

Các cấp, các ngành, đoàn thể có nhiều chương trình, giải pháp và chỉ đạo, tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời chính sách đối với người có công, hộ gia đình chính sách có hoàn cảnh khó khăn, hộ gia đình nghèo, cận nghèo trên địa bàn tỉnh, tạo sự đồng thuận trong nhân dân.

2. Hạn chế

- Công tác phối hợp giữa các thành viên Ban Chỉ đạo chưa chặt chẽ; một số thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh chưa thực hiện sự phân công phụ trách theo dõi, chỉ đạo các huyện, thành phố theo Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo tỉnh.

- Việc triển khai các hoạt động về công tác gia đình ở một số đơn vị, địa phương còn mang tính hình thức, kết quả vận động chưa cao, vẫn còn một số gia đình vi phạm chính sách dân số. Công tác tuyên truyền, vận động người dân thực hiện công tác gia đình ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc còn hạn chế.

- Kinh phí cho công tác gia đình còn hạn chế, việc tổ chức các hoạt động ở cơ sở cũng như việc nắm bắt các vụ việc bạo lực gia đình còn hạn chế, chưa được kịp thời, thường xuyên.

- Chất lượng lao động có trình độ cao còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu, vì vậy năng suất lao động, thu nhập của người lao động chưa cao.

- Giảm nghèo chưa thật sự hiệu quả, tỷ lệ hộ cận nghèo còn cao, một bộ phận hộ nghèo còn tư tưởng ỷ lại, không muốn ra khỏi danh sách nghèo để hưởng trợ giúp của nhà nước, giúp đỡ của cộng đồng.

- Điểm vui chơi giải trí dành riêng cho trẻ em chưa được quan tâm đầu tư, chưa đáp ứng được nhu cầu vui chơi của trẻ em.

3. Nguyên nhân tồn tại, hạn chế

- Nguồn lực kinh tế của tỉnh có hạn, khu công nghiệp, khu kinh tế, nhà máy trong tỉnh chưa phát triển nên chưa thu hút được nhiều lao động vào làm việc. Số lượng người lao động tham gia xuất khẩu chủ yếu là lao động phổ thông, nên cơ hội tìm được việc làm và đi xuất khẩu lao động ở những thị trường lao động có thu nhập cao hạn chế.

- Cơ sở hạ tầng phục vụ dân sinh các xã vùng sâu, vùng xa còn khó khăn; trình độ sản xuất của người dân ở vùng dân tộc thiểu số còn hạn chế, chưa gắn với sản xuất thị trường; một bộ phận hộ nghèo còn tư tưởng ỷ lại vào nhà nước và cộng đồng.

- Trình độ năng lực của một số cán bộ làm công văn hóa, gia đình các cấp, nhất là ở cơ sở còn yếu và thiếu kinh nghiệm.

4. Bài học kinh nghiệm

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã triển khai chỉ đạo thực hiện quyết liệt các giải pháp thực hiện Chương trình lao động- việc làm, xuất khẩu lao động, thực hiện chính sách người có công; chương trình giảm nghèo, Chương trình phòng chống tệ nạn ma túy, mại dâm, bảo vệ chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới và Vì sự tiến bộ của phụ nữ... Sự phối hợp chặt chẽ và phát huy vai trò của Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể trong việc huy động cộng đồng tham gia các chương trình.

- Tranh thủ sự giúp đỡ của Trung ương và huy động nguồn lực tại chỗ triển khai tổ chức thực hiện đồng bộ các giải pháp tạo sức mạnh tổng hợp để thực hiện các chương trình; phân bổ kịp thời nguồn lực để triển khai thực hiện; lồng ghép có hiệu quả các chương trình phát triển kinh tế, xã hội, gắn với tăng cường phân cấp cho cơ sở triển khai thực hiện.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ cơ sở, tích cực tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ, nhân dân về các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước về các lĩnh vực thuộc ngành. Xã hội hóa công tác dạy nghề, giải quyết việc làm, hỗ trợ giảm nghèo, phong trào chăm sóc người có công, bảo vệ chăm sóc trẻ em, phòng chống tệ nạn xã hội, phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa".

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đối với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Tổ chức và đổi mới phương thức và nội dung tập huấn nâng cao nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác gia đình.

- Tăng cường các chương trình mục tiêu quốc gia về công tác gia đình về cơ sở.

- Lựa chọn, in ấn các tài liệu tuyên truyền hướng dẫn tổ chức cuộc sống gia đình, giáo dục gia đình, hôn nhân, bình đẳng giới, kỹ năng làm cha, mẹ để cung cấp cho các gia đình và đối tượng trong giai đoạn tiền hôn nhân.

- Đề nghị Bộ có chính sách hỗ trợ kinh phí hoạt động cho đội ngũ công tác viên làm công tác gia đình ở cơ sở.

2. Đối với Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang

- Phân bổ kinh phí hoạt động cho Ban Chỉ đạo công tác gia đình các cấp;

kinh phí duy trì hoạt động của các mô hình điểm về gia đình. Hỗ trợ kinh phí hoạt động cho đội ngũ công tác viên làm công tác gia đình ở cơ sở.

- Phân công nhiệm vụ cho cộng tác viên làm công tác dân số - KHHGD kiêm nhiệm thêm công tác gia đình ở thôn, xóm, bản, tổ dân phố.

- Tăng cường công tác tập huấn cho cán bộ làm công tác gia đình các cấp.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá tình hình thực hiện công tác gia đình theo từng năm, từng giai đoạn.

V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác gia đình, trọng tâm Chỉ thị số 49-CT/TW ngày 21/02/2005 của Ban Bí thư (khóa IX) về "Xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước"; Nghị quyết số 81/NQ-CP, ngày 04/12/2012 ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ về việc sơ kết Chỉ thị số 49-CT/TW ngày 21/02/2005 của Ban bí thư (khóa IX) về "Xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước"; Quyết định số 629/QĐ-TTg ngày 29/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030; Nghị định số 02/2013/NĐ-CP, ngày 03/01/2013 của Chính phủ quy định về công tác gia đình, thành lập Ban Chỉ đạo công tác gia đình; Kế hoạch số 36/KH-UBND, ngày 18/12/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Luật Phòng, chống bạo lực gia đình; Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 26/6/2013 thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam và xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước tỉnh Tuyên Quang đến năm 2020; Luật Phòng, chống bạo lực gia đình, Luật Bình đẳng giới, Luật bảo vệ, chăm sóc trẻ em, Luật Người cao tuổi và các văn bản liên quan đến công tác gia đình trên địa bàn tỉnh.

2. Các cấp, các ngành thành viên Ban Chỉ đạo tiếp tục phối hợp tổ chức các hoạt động công tác gia đình theo chức năng, nhiệm vụ được phân công; hướng dẫn xây dựng kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo ở cơ sở đảm bảo hoạt động theo quy định. Tiếp tục thực hiện các giải pháp đào tạo nghề, giải quyết việc làm, đặc biệt là lao động nông thôn. Triển khai thực hiện các Đề án, Chương trình liên quan đến công tác gia đình như: phát triển kinh tế, bảo vệ, chăm sóc trẻ em; công tác người cao tuổi, công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ, phòng, chống bạo lực gia đình...

3. Tổ chức tập huấn công tác gia đình cho cán bộ văn hóa - xã hội, trường thôn, bản để nâng cao năng lực tham mưu, hướng dẫn, tổ chức thực hiện tại cơ sở.

4. Đẩy mạnh tổ chức các hoạt động thiết thực, phù hợp với mọi lứa tuổi, nhất là người cao tuổi, trẻ em. Tiếp tục triển khai xây dựng, duy trì hoạt động các mô hình về gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình. Thu thập và báo cáo số liệu gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình theo quy định.

5. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh văn bản chỉ đạo các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện công tác gia đình; chủ động, phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và thành viên Ban Chỉ đạo công tác gia

đình cấp tỉnh tăng cường kiểm tra, xử lý và quản lý công tác gia đình trên địa bàn toàn tỉnh.

6. Tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn hoạt động của Ban Chỉ đạo các huyện, thành phố thực hiện công tác gia đình gắn với phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" trong đó chú trọng việc xây dựng, bình xét danh hiệu "Gia đình văn hóa", "Thôn, bản, tổ dân phố văn hóa", "cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa" theo quy trình, bảo đảm thực chất.

7. Kiểm tra việc triển khai phổ biến, quán triệt và tổ chức thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên về công tác gia đình, công tác xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới.

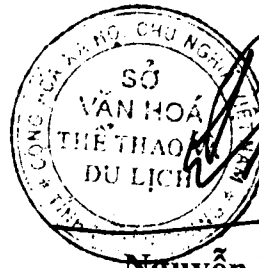
8. Tổng kết công tác gia đình theo từng giai đoạn; triển khai nhiệm vụ, giải pháp thực hiện giai đoạn 2016 - 2020.

Trên đây là Báo cáo đánh giá kết quả 5 năm thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam giai đoạn 2010-2015; phương hướng, nhiệm vụ thời gian tiếp theo. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Tuyên Quang trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Bộ VH,TT&DL (b/c);
- Ủy ban nhân tỉnh (b/c);
- Đ/c Nguyễn Hải Anh, PCTUBND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo cơ quan Thường trực BCD;
- Các ngành thành viên BCD;
- Lưu: VT, NSVHGĐ.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Vũ Phan

DANH MỤC VĂN BẢN ĐÃ BAN HÀNH
THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH SỐ 629/QĐ-TTg;
NGHỊ QUYẾT SỐ 81/NQ-CP, NGHỊ ĐỊNH SỐ 02/2013/NĐ-CP
(Kèm theo báo cáo số 180 /BC-SVHTTDL, ngày 23/16/2015

TT	THUỘC TÍNH VĂN BẢN	KÝ HIỆU/TÊN VĂN BẢN
1	Kế hoạch	Số 36/KH-UBND, ngày 18/12/2008 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về thực hiện Luật Phòng, chống bạo lực gia đình.
2	Kế hoạch	Số 45/KH-UBND, ngày 26/6/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam và xây dựng gia đình thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước tỉnh Tuyên Quang đến năm 2020.
3	Quyết định	Số 1041/QĐ-UBND ngày 07/9/2013 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ đạo tỉnh thực hiện công tác gia đình tỉnh Tuyên Quang.
4	Quyết định	Số 01/QĐ-BCĐ ngày 28/10/2013 của Ban Chỉ đạo công tác gia đình ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện công tác gia đình tỉnh Tuyên Quang.
5	Kế hoạch	Số 17/KH-UBND, ngày 16/3/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về thực hiện Chương trình hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình đến năm 2020.



KẾT QUẢ THỰC HIỆN MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN GIA ĐÌNH VIỆT NAM ĐẾN NĂM 2020, TẦM NHÌN 2030
(Giai đoạn 2011-2015)

(Kèm theo báo cáo số 150 /BC-SVHTTDL, ngày 23/16/2015)

Mục tiêu, nhiệm vụ	Kết quả thực hiện năm 2014 (%)	Kết quả thực hiện năm 2013 (%)	Kết quả thực hiện năm 2012 (%)	Ghi chú
1	2	3	4	5
Mục tiêu 1				
Chỉ tiêu 1	90,2	90	90	
Chỉ tiêu 2	90	87	85	
Chỉ tiêu 3	12	12	12	
Chỉ tiêu 4	10	10	10	
Chỉ tiêu 5	11	11	11	
Mục tiêu 2				
Chỉ tiêu 1	84,1	87,5	82,6	
Chỉ tiêu 2	85	84	82	
Chỉ tiêu 3	100	100	100	
Chỉ tiêu 4	95	95	95	
Mục tiêu 3				
Chỉ tiêu 1	87	80	75	
Chỉ tiêu 2	90	90	90	
Chỉ tiêu 3	10	10	10	